

Ruộng bậc thang trong phát triển bền vững ở vùng núi phía bắc Việt Nam

Nguyễn Trường Giang

¹ Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.
Email: truonggiangvme96@yahoo.com.vn

Nhận ngày 20 tháng 3 năm 2017. Chấp nhận đăng ngày 4 tháng 4 năm 2017.

Tóm tắt: Phương thức canh tác ruộng bậc thang có giá trị đối với sự phát triển kinh tế ở vùng núi. Ngoài ra, ruộng bậc thang còn có giá trị văn hóa, thể hiện tính sáng tạo của người dân bản địa. Trong bối cảnh hiện nay, việc bảo tồn và phát triển bền vững ruộng bậc thang đang được đặt ra cấp thiết vì nó góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, định canh định cư, bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế - xã hội. Để phát triển bền vững ruộng bậc thang, các tổ chức (quốc tế và trong nước) cùng với người dân cần phối hợp quản lý và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên này.

Từ khóa: Ruộng bậc thang, phát triển bền vững, Việt Nam.

Abstract: Terraced farming has contributed significantly to the economic development in mountainous regions. Additionally, it possesses cultural values and expresses the creativity of the native people in the locality. In today's context, the preservation and sustainable development of terraced fields have become a matter of urgency, given their contributions to the preservation and promotion of cultural values, fixed cultivation and sedentarisation, environmental protection and socio-economic development. The sustainable development of terraced fields requires the coordination of many international and local organisations together with the people for the proper management and use of the resource.

Keywords: Terraced fields, sustainable development, Vietnam.

1. Mở đầu

Ruộng bậc thang là các thửa ruộng trên đồi núi dưới dạng phân cấp các bậc thang. Trước đây, các nghiên cứu về ruộng bậc thang mới chỉ đề cập đến loại hình này như là một phương thức canh tác của cư dân

miền núi, song trên thực tế ruộng bậc thang còn là một sự sáng tạo phi thường, một biểu tượng văn hóa, thể hiện tính thích ứng tuyệt vời của con người với môi trường vùng núi. Ở Việt Nam, loại hình canh tác ruộng bậc thang được các cư dân vùng miền núi canh tác ngay từ khi họ di cư và sinh sống ở đây.

Bài viết này phân tích một số lợi ích của ruộng bậc thang trên các phương diện: nguồn lợi kinh tế, giá trị văn hóa, định canh định cư và bảo vệ môi trường, thực hiện chính sách tam nông; vấn đề bảo tồn, phát triển bền vững ruộng bậc thang ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

2. Nguồn lợi kinh tế của ruộng bậc thang

Ruộng đất được coi là tư liệu sản xuất, yếu tố quan trọng để con người dựa vào đó sinh tồn và phát triển. Ở khía cạnh thiết thực nhất, ruộng đất đã giải quyết vấn đề “ăn” cho con người. Người Dao Đỏ ở Sa Pa thường nói “Sáo linh điêng con diết liu” (người làm ruộng như cái gốc vững). Trong qui mô một huyện miền núi có thể đưa ra số liệu sau đây để chứng minh vai trò quan trọng của ruộng bậc thang. Đối với quy mô toàn huyện Sa Pa, ruộng lúa có 2.328,96 ha, chiếm 43,58% trong tổng số 5.343,37 ha đất sản xuất nông nghiệp, góp phần đảm bảo an ninh lương thực cho 45.259 người [5, tr.30]. Hiện nay, gần 100% ruộng lúa ở Sa Pa là ruộng bậc thang. Lúa gạo với người dân miền núi là rất quan trọng, không chỉ là nguồn lương thực chính, mà còn là vật trao đổi buôn bán. Đối với những cư dân miền núi, ruộng bậc thang là cơ sở sản xuất lúa gạo ổn định, là nguồn sống chính, sức mạnh của dòng tộc, và còn là của hồi môn cho con cháu. Đối với từng hộ gia đình, ruộng bậc thang được coi là tài sản quý báu. Người nông dân ở vùng cao thường đông con cái, nhiều gia đình tuy có nhiều ruộng nhưng vẫn không đủ để chia cho con cái. Mặc dù ruộng có thể chuyển nhượng hoặc mua bán, nhưng người ta rất hiếm khi tiến hành công việc này.

Khi một gia đình sở hữu một số ruộng bậc thang lớn thì cung cách sinh hoạt cũng khác những gia đình ít hoặc không có ruộng. Người già được chăm sóc tử tế hơn, trẻ em được mặc ấm và theo học lớp xóa mù chữ, người chủ gia đình có thể tham gia những hoạt động văn hóa tinh thần do làng bản tổ chức. Xét ở góc độ vật chất, ruộng bậc thang được coi như một tiêu chí quan trọng nhất đánh giá sự giàu nghèo. Quá trình làm ruộng bậc thang của những tộc người miền núi còn được coi là một sáng tạo tuyệt vời của người nông dân vùng cao, để nhờ đó họ chung sống thân thiện với thiên nhiên. Bằng những thửa ruộng bậc thang hiện hữu, các tộc người vùng cao nơi đây đã chứng minh một điều rằng, họ không ngồi yên một chỗ để chờ các chính sách an ninh lương thực của Nhà nước, mà chính họ đang góp phần làm ổn định an ninh lương thực cho từng gia đình, từng cộng đồng.

3. Giá trị văn hóa của ruộng bậc thang

Canh tác ruộng bậc thang còn là sáng tạo văn hóa của nhiều tộc người ở vùng cao. Cách đây vài trăm năm và cho đến gần đây, trong tay những người nông dân không có loại thiết bị đo đạc hoặc những máy móc dù thô sơ nhất. Họ chỉ có chiếc cuốc bướm, chiếc chim, xà beng, dao, cày, bừa. Nhưng từng thế hệ nối tiếp nhau đã biết cách tạo ra nguồn nước (tích nước từ những cơn mưa rồi dẫn theo mương máng quanh co chày) và biến những sườn núi dốc cheo leo thành những thửa ruộng bậc thang kì vĩ.

Một trong những lý do khiến nhiều người nghiên cứu quan tâm đến ruộng bậc thang chính là câu chuyện văn hóa lúa nước mang sắc thái rất riêng của các tộc người

vùng cao. Quần thể ruộng bậc thang còn chứng minh rằng, không chỉ những tộc người sống ở vùng thấp và vùng giữa mới có văn minh lúa nước, mà các tộc người vùng cao cũng làm lúa nước rất tài giỏi.

Khi nghiên cứu ruộng bậc thang, cần chú ý đến địa danh của một số làng được gắn với tên của ruộng. Một số địa bàn có các tộc người làm ruộng bậc thang là mảnh đất đón đầu những đợt di cư của các tộc người thiểu số. Ở các địa bàn này, hầu hết các địa danh làng cư trú đều mang tiếng quan hòa (phương ngữ phổ biến ở các tỉnh Vân Nam, Tứ Xuyên, Quý Châu của Trung Quốc) [2, tr.43]. Ngoài ra, còn có các địa danh gắn liền với tên tộc người tụ cư, tên họ của người khai phá đầu tiên và gắn với yếu tố tự nhiên.

4. Ruộng bậc thang với việc định canh định cư

Các tộc người miền núi Việt Nam từ mấy trăm năm nay đã chinh phục vùng đất dốc để biến khu vực này thành những cánh đồng lúa xanh tốt. Ruộng bậc thang là một kết quả lao động tốt đẹp mà con người đã tạo ra trong một phức hợp sinh thái điển hình ở vùng núi cao. Rừng, ruộng, vườn, làng, sông suối là các yếu tố cốt lõi để con người định canh định cư. Không gian sinh tồn đó đảm bảo các điều kiện ăn, mặc, ở; bảo đảm lương thực; bảo vệ vật nuôi; cung cấp cho con người các loại động, thực vật phục vụ cho cuộc sống. Trong 5 yếu tố cơ bản nêu trên, yếu tố ruộng là trung tâm, là sáng tạo văn hóa, phản ánh sự hài hòa giữa con người và tự nhiên, phản ánh cơ cấu hợp lý, giá trị đa dạng và là thể mạnh của nông nghiệp vùng cao.

Du canh du cư là quá trình sản xuất mang tính chất lạc hậu của các tộc người thiểu số [3, tr.12]. Thực tế đó cho thấy, chỉ có ruộng bậc thang và cây lúa nước gieo trồng trên ruộng mới cho năng suất cao và ổn định mới có thể làm cho các tộc người thiểu số không đốt nương làm rẫy. Ruộng bậc thang được coi như tài sản thuộc quyền sở hữu tư nhân, đó chính là yếu tố giữ chân con người và là tiền đề vững chắc để các tộc người vùng cao định canh định cư.

5. Bảo tồn ruộng bậc thang trong giai đoạn hiện nay

Ruộng bậc thang là một di sản văn hóa, một hệ thống kỹ thuật liên hoàn và phức tạp, rất cần một cơ chế để bảo tồn và phát triển. Cơ chế này có thể được tóm tắt là “năm trong một” với sự tham gia của 5 chủ thể sau: *Thứ nhất là* các tổ chức quốc tế. Ruộng bậc thang là di sản văn hóa, di sản nông nghiệp mang tính nhân loại. Để bảo tồn nó cần sự phối hợp của các tổ chức Liên Hợp Quốc, tổ chức liên chính phủ. *Thứ hai là* các tổ chức trong nước (gồm các cơ quan chính phủ - tỉnh, huyện). Đây là các đơn vị vừa tham gia trực tiếp vào công tác bảo tồn di sản, vừa điều phối và giám sát các công việc liên quan đến công việc bảo tồn di sản. *Thứ ba là* các doanh nghiệp. Trên một khu vực kinh tế còn chưa phát triển như ở các vùng miền núi, sự tham gia của các doanh nghiệp có thể đóng vai trò to lớn trong việc phát huy các lợi thế của ruộng bậc thang. *Thứ tư là* các tổ chức khoa học và công nghệ. Vì ruộng bậc thang là một trong những di sản vật thể và phi vật thể, một sáng tạo văn hóa có liên quan đến nhiều lĩnh vực (phát triển bền vững, sinh kế, sinh

thái, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, dân tộc học, văn hóa dân gian, quản lý cộng đồng, du lịch cảnh quan văn hóa và nhiều lĩnh vực khác), nên nó cần được nghiên cứu một cách thấu đáo. Thứ năm là sự tham gia của người dân, cộng đồng, hoặc các tổ chức dựa vào cộng đồng. Cộng đồng cư dân là những người thích nghi với điều kiện xã hội và sinh thái địa phương cụ thể. Người Mông, người Dao, người Hà Nhì, người La Chí chính là những tộc người có thể đại diện cho lợi ích địa phương, là những người hiểu rõ nhất, nắm vững nhất những thay đổi sinh thái ở địa phương và thực tiễn quản lý tài nguyên truyền thống. Khi hiểu rõ những yếu tố này, họ có thể huy động nguồn lực vật chất và tinh thần để bảo vệ và phát triển ruộng bậc thang trong mối quan hệ mật thiết với thiên nhiên một cách có trách nhiệm hơn.

6. Kết luận

Ruộng bậc thang (trên các lĩnh vực từ bảo đảm an ninh lương thực, định canh định cư, đến sáng tạo văn hoá và phát triển du lịch) đã đem lại những lợi ích lớn cho cư dân vùng núi cao Việt Nam. Ruộng bậc thang còn có vai trò bảo đảm an ninh quốc gia và phát triển bền vững kinh tế - xã hội ở vùng biên cương Tổ quốc. Các tổ chức trong nước và quốc tế, cũng như người dân cần cùng chung tay bảo tồn và phát huy ruộng bậc thang.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Trường Giang (2007), “Ruộng bậc thang của người Ifugao tại một số địa phương ở Philippines”, Tạp chí *Nghiên cứu Đông Nam Á*, số 4.
- [2] Nguyễn Văn Hiệu (2005), “Những địa danh gốc Hán ở một số vùng dân tộc Mông-Dao ở Việt Nam”, Tạp chí *Ngôn ngữ*, số 11.
- [3] Nguyễn Anh Ngọc (1989), “Những vấn đề lý luận và thực tiễn công tác định canh định cư”, Tạp chí *Dân tộc học*, số 2.
- [4] Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường, Đại học Quốc gia Hà Nội (2001), *Vùng núi phía Bắc Việt Nam - Một số vấn đề về môi trường và kinh tế - xã hội*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [5] Ủy ban Nhân dân huyện Sa Pa (2005), *Tình hình kinh tế xã hội huyện Sa Pa giai đoạn 2000-2005*, Nxb Thống kê, Hà Nội.
- [6] Adachi Shimpei (2007), “Agricultural Technologies of Terraced Rice Cultivation in the Ailao Mountains, Yunnan”, *Asian and African Area Studies*, No.6 (2).
- [7] Wang Quinhua (2001), “Forest Management and Terraced Agriculture Case Study of Hani of Ailao Mountains, Yunnan”, *Economic & Political Weekly*, JSTOR, Vol.36, No.30.
- [8] Gary Yialy Lee (2005), “The Shaping of Traditions: Agriculture and Hmong Society”, *Hmong Studies Journal*, USA, No.6.
- [9] Lijstrom, Rita-Eva Linkog, Nguyen Van An and Vuong Xuan Tinh (1998), *Profit and Poverty in Rural Vietnam*, Cozon Press.
- [10] 孔祥智主编 (2005), 中国“三农”前景报告 中国时代经济出版社, 北京.
- [11] 中共中央与国 (2006), 务院对建设新农村社会主义若干意见 一号文件.

